

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Nông nghiệp; Chuyên ngành: Khoa học cây trồng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: THIỀU THỊ PHONG THU

2. Ngày tháng năm sinh: 21/05/1984; Giới tính: Nam ☐, Nữ ☒; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Xã Thuận Chính, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 705, Tòa A2D1, Tổ dân phố Số 4, Khu đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Canh tác học, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0979817963;

E-mail: ttphu@vnua.edu.vn, phongthu_nha84@yahoo.com, ttphu@hua.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 8/2008 - 7/2009: Giảng viên tập sự tại Bộ môn Canh tác học, Bí thư Chi bộ sinh viên khoa Nông học, Phó Bí thư Liên chi đoàn Khoa Nông học, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
- Từ tháng 8/2009 - 7/2011: Giảng viên tại Bộ môn Canh tác học, Bí thư Chi bộ sinh viên khoa Nông học, Phó Bí thư Liên chi đoàn Khoa Nông học, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam;
- Từ tháng 8/2011 - 9/2013: Học viên cao học tại Đại học Kyushu, Nhật Bản; Ủy viên Ban chấp hành Hội học sinh, sinh viên Việt Nam tại Fukuoka, Nhật bản.
- Từ tháng 10/2013 - 3/2015: Giảng viên tại Bộ môn Canh tác học, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ tháng 4/2015 – 3/2019: Nghiên cứu sinh tại Đại học Kyushu, Nhật Bản; Chi ủy viên Chi bộ Lưu học sinh – Tu nghiệp sinh Tây Kyushu tại Nhật bản nhiệm kì 2015-2017.
 - Từ tháng 4/2019 - 2/2022: Giảng viên tại Bộ môn Canh tác học; Thành viên Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - Từ tháng 6/2019 - 7/2019: Tham dự khóa đào tạo ngắn hạn về “Phương pháp cắt mẫu cây mạ để xác định hàm lượng khoáng đại diện cho tính chịu mặn” tại Đại học Kyushu, Nhật Bản.
 - Tháng 1/2021: Tham dự khóa đào tạo ngắn hạn về “Chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn Nhật Bản” do Bộ Nông nghiệp và PTNT Việt Nam và Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản tổ chức tại Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.
 - Từ tháng 3/2022 - 4/2023: Giảng viên, Phó trưởng Bộ môn Canh tác học; Thành viên Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ; Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh Nông nghiệp sinh thái, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - Từ tháng 4/2023 - 5/2023: Giảng viên, Phó trưởng Bộ môn Canh tác học; UV BCH Công đoàn khoa; Thành viên Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ; Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh Nông nghiệp sinh thái, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - Từ tháng 6/2023 – 12/2024: Giảng viên chính, Phó trưởng Bộ môn Canh tác học; UV BCH Công đoàn khoa; Thành viên Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ; Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh Nông nghiệp sinh thái, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - Từ tháng 1/2025 đến nay : Giảng viên chính, Phó trưởng Bộ môn Canh tác học; UV BCH Công đoàn khoa; Thành viên Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ; Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh Công nghệ canh tác cây trồng bền vững, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - **Chức vụ hiện nay:** Phó trưởng Bộ môn Canh tác học, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng Bộ môn Canh tác học, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - **Cơ quan công tác hiện nay:** Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
 - **Địa chỉ cơ quan:** Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội.
 - **Điện thoại cơ quan:** 024 6261 7586
 - **Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): ...**
- 8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...**
- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): ...
 - Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): ...
- 9. Trình độ đào tạo:**
- Được cấp bằng Đại học ngày 20 tháng 10 năm 2007. Số văn bằng: A 0028178;
Ngành: Khoa học cây trồng;

- Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*
 Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Nông nghiệp I - Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam), Việt Nam.
- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 24 tháng 9 năm 2013. Số văn bằng: 3019;
 Ngành: Nông nghiệp;
 Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Kyushu, Nhật Bản.
 Công nhận văn bằng ngày 30/12/2014 bởi Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Sổ đăng ký số 005171/CNVB-ThS).
 - Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 20 tháng 03 năm 2019. Số văn bằng: 982;
 Ngành: Nông nghiệp;
 Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Kyushu, Nhật Bản.
 Công nhận văn bằng ngày 16/04/2020 bởi Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Sổ đăng ký số 013946/CNVB-TS).
- 10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS** ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...
- 11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở:** Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
- 12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:** Nông nghiệp – Lâm nghiệp
- 13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**
- 13.1. Hướng nghiên cứu 1:** Nghiên cứu đặc điểm nông sinh học liên quan đến khả năng thích ứng với điều kiện bất thuận của cây lúa.
- 13.2. Hướng nghiên cứu 2:** Nghiên cứu kỹ thuật canh tác cây trồng tạo ra sản phẩm an toàn và hữu cơ.
- 14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**
- Đã hướng dẫn **0 (Không)** NCS bảo vệ thành công luận án TS.
 - Đã hướng dẫn **03 HVCH** bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ (trong đó 02 HVCH đã nhận bằng Thạc sĩ; 01 HVCH đã bảo vệ thành công và đang chờ nhận bằng Thạc sĩ).
 - Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: chủ nhiệm **01** đề tài trọng điểm cấp cơ sở; chủ nhiệm **01** đề tài cấp cơ sở; tham gia **03** đề tài cấp tỉnh; tham gia **02** đề tài cấp cơ sở.
 - Đã công bố **28** bài báo khoa học, trong đó **11** bài báo khoa học thuộc tạp chí quốc tế có uy tín (ISI/Scopus).
 - Đã được cấp **0 (Không)** bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích.
 - Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó **02** sách thuộc nhà xuất bản có uy tín.
 - Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **0 (Không)**.
- 15. Khen thưởng:**
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” năm học 2023-2024 (Quyết định số 1410 /QĐ-HVN ngày 01/4/2025).

- Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*
- Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm học 2022-2023” của BCH Công đoàn Học viện Nông nghiệp Việt Nam (Quyết định số 164/QĐ-CDHV ngày 10/10/2023).
 - Giấy khen “Đạt giải Ba Giải thưởng Ý tưởng sáng tạo khoa học dành cho cán bộ trẻ” năm 2020 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam (Quyết định số 2634/QĐ-HVN ngày 18/5/2022).
 - Bằng khen “Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2019 – 2020 và năm học 2020 – 2021” của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Quyết định số 4861/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/12/2021).
 - Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” năm học 2020-2021 (Quyết định số 5086/QĐ-HVN ngày 22/10/2021).
 - Giấy khen “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020” của Đảng bộ Học viện Nông nghiệp Việt nam (Quyết định số 46-QĐ/ĐU ngày 30/12/2020).
 - Giấy khen “Đã có thành tích trong học tập, tích cực đóng góp trong công tác cộng đồng, hoạt động giao lưu giáo dục – văn hóa quốc tế tại Fukuoka, Nhật Bản năm 2018-2019” của Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Fukuoka, Nhật Bản (Quyết định số 02/2019/QĐKT/TLSQ ngày 01/11/2019).
 - Giấy khen “Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017” của Ban chấp hành Đảng bộ tại Nhật Bản (Quyết định số 03/2018-QĐKT ngày 12/01/2018).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong 16 năm 10 tháng công tác tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, ứng viên luôn tu dưỡng, rèn luyện, học tập, nghiên cứu để đảm bảo các tiêu chuẩn của giảng viên đại học. Ứng viên tự đánh giá bản thân đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo.

Về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống

Ứng viên luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Học viện Nông nghiệp Việt Nam và nghĩa vụ tại nơi cư trú. Ứng viên luôn chấp hành sự phân công và tuân thủ chỉ đạo của tổ chức và lãnh đạo cấp trên, có trách nhiệm cao trong công việc, phong cách làm việc nghiêm túc, trung thực và hoạt bát. Ứng viên luôn ý thức không ngừng tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, trung thực, hoà nhã, đoàn kết với đồng nghiệp và bằng hữu, có phong cách ứng xử đúng mực với sinh viên và người xung quanh. Ứng viên luôn có tinh thần khiêm tốn, cầu thị học hỏi để hoàn thiện bản thân, sẵn sàng chia sẻ kiến thức, hiểu biết và kinh nghiệm chuyên môn cũng như cuộc sống với mọi người.

Về giảng dạy

Ứng viên luôn có tâm huyết với nghề và tinh thần hết lòng với người học, có năng lực giảng dạy tốt, phương pháp giảng dạy khoa học, thường xuyên cải tiến nội dung bài

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước giảng, cập nhật kiến thức mới, kết quả nghiên cứu khoa học mới vào bài giảng. Ứng viên đã tham gia giảng dạy cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh của Học viện Nông nghiệp Việt Nam bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh. Ứng viên luôn đặt người học làm trung tâm, quan tâm, động viên, khích lệ và đảm bảo công bằng để người học phát huy tốt năng lực cá nhân và học tập hiệu quả.

Ứng viên luôn chủ động học tập để trau dồi kiến thức chuyên môn, nâng cao kỹ năng giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin thông qua các chương trình đào tạo, khóa học tập huấn ngắn hạn cũng như tự tìm hiểu từ các nguồn dữ liệu online uy tín để thực hiện công tác giảng dạy hiệu quả, hướng dẫn thành công khóa luận tốt nghiệp và luận văn tốt nghiệp cho người học. Trong suốt quá trình công tác, ứng viên luôn hoàn thành vượt định mức giờ giảng dạy.

Về công tác phát triển chương trình đào tạo

Ứng viên tham gia tích cực vào công tác chỉnh sửa, cải tiến và đánh giá các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA) và tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ứng viên là thành viên Tiểu ban rà soát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành Nông nghiệp Công nghệ cao và ngành Nông nghiệp POHE khóa 65 của Học viện Nông nghiệp Việt Nam; Thư ký Tổ rà soát và cải tiến chương trình đào tạo thạc sỹ Khoa học cây trồng năm 2024 của Học viện Nông nghiệp Việt Nam; thành viên biên soạn các đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo cử nhân và sau đại học.

Về nghiên cứu khoa học

Trong suốt quá trình học tập và làm việc, ứng viên luôn có niềm say mê, tâm huyết với nghiên cứu khoa học. Ứng viên luôn hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học hằng năm. Ứng viên đã chủ trì và tham gia 12 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học các cấp, công bố 28 bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín quốc tế và trong nước, đồng chủ biên 01 cuốn sách tham khảo và tham gia viết 01 cuốn giáo trình phục vụ cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Với vai trò là trưởng nhóm nghiên cứu mạnh Nông nghiệp sinh thái năm 2023, 2024; trưởng nhóm nghiên cứu mạnh Công nghệ canh tác cây trồng bền vững năm 2025, ứng viên luôn dẫn dắt để nhóm hoàn thành nhiệm vụ được giao phó. Ứng viên cũng tích cực tham gia hướng dẫn nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học, luôn khích lệ và truyền cảm hứng tới sinh viên để các em nuôi dưỡng niềm say mê trong nghiên cứu khoa học.

Về hoạt động hợp tác phát triển

Ứng viên luôn tích cực và năng động trong kết nối với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước về đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Ứng viên cũng tích cực tham gia các lớp tập huấn cho người sản xuất ở các địa phương về kiến thức và kỹ thuật trong sản xuất trồng trọt bền vững, thân thiện với môi trường và tạo ra các sản phẩm an toàn với người tiêu dùng.

Về sức khỏe

Ứng viên luôn rèn luyện để có sức khỏe và tâm thái tốt nhất đáp ứng các yêu cầu nghề nghiệp của giảng viên đại học.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 9 năm 9 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	/	/		6	226,5		226,5/425,4/270
2	2020-2021	/	/		7	220,8		220,8/474,4/270
3	2021-2022	/	/		2	60	30	90/177,6/111,375
03 năm học cuối								
4	2022-2023	/	/	1	4	114	20	134/330,6/175,5
5	2023-2024	/	/	1	3	128,7		128,7/234,6/175,5
6	2024-2025	/	/	1	2	209,5		209,5/321,3/240

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☒, luận án TS ☒, hoặc TSKH ☐; tại nước: Nhật Bản năm 2013 và 2019.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK 2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH /CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	ĐẶNG THỊ MINH TRANG		HVCH	✓		T12/2021 – T12/2022	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quyết định Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ đợt 1 năm 2023 số 1682/QĐ-HVN ngày 27/3/2023.
2	ĐÀO HỮU HOÀNG		HVCH	✓		T1-T12/ T2023	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quyết định Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ đợt 1.1 năm 2024 số 980/QĐ-HVN ngày 07/03/2024.
Hướng dẫn HVCH chưa nhận bằng								
3	ĐÀO THỊ LAN		HVCH	✓		T4/2024- T3/2025	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Đã bảo vệ luận văn thạc sĩ, đang chờ nhận bằng thạc sĩ

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Quản lý dịch hại trong trồng trọt hữu cơ	TK	Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp - 2020	4	Đồng chủ biên	Trang 21- 36; Trang 62 - 89	Số 1110/HVN-NXB ngày 21/6/2022
2	Giáo trình Canh tác học	GT	Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp - 2023	6	Tham gia	Trang 5-18	Số 370/HVN-NXB ngày 7/3/2025

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất
bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ
biên sau PGS/TS: [],.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất một số giống ngô tại các huyện vùng cao tỉnh Hà Giang.	Thành viên	KCĐT.HG.03(2010), Cấp tỉnh Hà Giang	04/2010-03/2012	Nghiệm thu ngày: 31/05/2012 Xếp loại: Xuất sắc
2	Nghiên cứu ảnh hưởng của thời vụ, mật độ và lượng đạm bón đến sinh trưởng, phát triển và năng suất một số giống Diêm mạch (<i>Chenopodium quinoa</i> Willd.) trồng vụ Đông ở Gia Lâm, Hà Nội.	CN	HV2014-01-57, cấp Học viện	07/2014 - 2/2015	Nghiệm thu ngày: 10/03/2015 Xếp loại: Khá
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số biện pháp kỹ thuật canh tác đến quản lý cỏ dại và sinh trưởng, năng suất của ngô rau.	TK	T2020-01-02, Cấp học viện	T1/2020 – T12/2020	Nghiệm thu ngày: 21/12/2020 Xếp loại: Tốt
4	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình canh tác chuỗi theo hướng an toàn, giá trị hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Hải Dương.	Thành viên	NN.07.HVN N.22-24, Cấp tỉnh Hải Dương	T2/2022- T2/2025	Nghiệm thu ngày: 07/02/2025 Xếp loại: Đạt
5	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình canh tác cây Diêm Mạch (<i>Chenopodium quinoa</i> Willd) nhập nội theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Thành viên chính	Hợp đồng số 77/HĐ-SKHCN (20/4/2022) Cấp tỉnh Hưng Yên	T7/2022- T6/2024	Nghiệm thu ngày: 03/7/2024 Xếp loại: Đạt
6	Nghiên cứu ảnh hưởng của vật liệu và phương pháp ủ đến chất lượng phân hữu cơ và ứng dụng trong canh tác hoa cúc chi làm trà theo hướng hữu cơ.	CN	T2023-01-01TĐ, Cấp học viện trọng điểm	T1/2023- T12/2024	Nghiệm thu ngày: 20/12/2024 Xếp loại: Tốt
7	Nghiên cứu một số biện pháp quản lý cỏ dại không sử dụng thuốc trừ cỏ trong canh tác cây diêm mạch (<i>Chenopodium quinoa</i> Willd.).	Thành viên	T2024-01-04, Cấp học viện	T1– T12/2024	Nghiệm thu ngày: 30/12/2024 Xếp loại: Tốt
Các đề tài đang thực hiện					
8	Nghiên cứu chọn tạo giống ngô đường ăn tươi, giàu anthocyanin cho các tỉnh	Thành viên	Hợp đồng số 58/HĐ-	T1/2023- T12/2026	Đang thực hiện

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	phía Bắc		NCKH (10/01/2023) Cấp Bộ NN&PTNT		
9	Chọn tạo giống cà chua bi giàu anthocyanin cho vùng đồng bằng sông Hồng	Thành viên chính	T2024-29-21TĐ, Cấp học viện trọng điểm	T4/2024 - T4/2026	Đang thực hiện
10	Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật canh tác bền vững một số cây ăn quả có múi (cam, quýt) trên địa bàn tỉnh Sơn La.	Thành viên chính	ĐTCN.01/24, Cấp tỉnh Sơn La	T11/2024-T10/2027	Đang thực hiện
11	Nghiên cứu ảnh hưởng của vật liệu ủ từ phụ phẩm nông nghiệp và rác thải sinh hoạt hữu cơ đến chất lượng dịch trùn và ứng dụng trên cây dưa chuột.	CN	T2025-1-2, Cấp học viện	T2/2025-T2/2026	Đang thực hiện
12	Nghiên cứu sử dụng phân hữu cơ ủ hoại mục từ phụ phẩm nông nghiệp và chế phẩm vi sinh trong trồng cây bồ công anh	Thành viên	T2025-01-08TĐ, Cấp học viện trọng điểm	2025-2027	Đang thực hiện

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; DT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
A. Bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước và quốc tế								
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Ảnh hưởng của thời vụ đến sinh trưởng và năng suất chất xanh của cây đậu biếc (<i>Clitoria ternatea</i> L.) trong điều kiện vụ đông tại Gia Lâm – Hà Nội	3		Tạp chí Khoa học và phát triển/ISSN 1859-0004			Tập 7, Số 3, trang 239 – 244	T6/2009
	https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/old/2462009-Bai%20%20_239-244%20da%20sua_.pdf							
2	Ảnh hưởng của kỹ thuật bón lân và chế độ nước đến sinh trưởng, năng suất lúa mùa trên nền vùi rơm rạ	4		Tạp chí Khoa học và phát triển/ISSN 1859-0004			Tập 8, Số 1, trang 40 – 47	T2/2010

https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/old/1032010-Bai%206%2040%20-%2047%20ban%20in_.pdf								
3	Ảnh hưởng của phân viên nén kết hợp với chế phẩm nấm đối kháng <i>Tricoderma Viride</i> đến sinh trưởng và năng suất ngô NK 4300 tại Gia Lâm – Hà Nội	8	√	Tạp chí Khoa học và phát triển/ISSN 1859-0004			Tập 8, số 6, trang 916 – 922	T12/2010
https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/old/2010_6_Bai_8.pdf								
4	Ảnh hưởng của mật độ và lượng đạm bón đến sinh trưởng và năng suất ngô trên đất dốc Yên Minh – Hà Giang.	6		Tạp chí Khoa học và phát triển/ISSN 1859-0004			Tập 9, số 6, trang 861 – 866	T12/2011
https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/old/1712012-Microsoft%20Word%20-%20Tap%20chi%20so%206-1nh.pdf								
5	Ảnh hưởng của mật độ và lượng đạm bón đến sinh trưởng và năng suất ngô trên đất hốc đá Đồng Văn – Hà Giang	6		Tạp chí Nông nghiệp & phát triển nông thôn/ISSN 0866-7020			Số 186, trang 43 – 48	T2/2012
6	Effect of nitrogen application timing on growth, grain yield, and eating quality of the KD18 and TH3-3 rice varieties	3	√	The Journal of the Faculty of Agriculture/ISSN 0023-6152	ISI, Scopus (IF 0,255 (2014), Q3)		Tập 59, số 1, trang 55 – 64	T2/2014
https://catalog.lib.kyushu-u.ac.jp/opac_download_md/1434380/p055.pdf								
7	The effects of pretransplant basal and split applications of nitrogen on the growth and yield of Manawthukha rice	4		Communications in Soil Science and Plant Analysis/ ISSN 0010-3624 (print) 1532-2416 (online)	ISI, Scopus, (IF 0,39 (2014), Q3)		Tập 45, trang 2833-2851	T10/2014
https://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/00103624.2014.954717								
8	NPK Accumulation and use efficiencies of Manawthukha rice (<i>Oryza Sativa</i> L.) affected by pretransplant basal and split applications of nitrogen	4		Communications in Soil Science and Plant Analysis/ ISSN 0010-3624 (print) 1532-2416 (online)	ISI, Scopus, (IF 0,529 (2015), Q3)		Tập 46, trang 2534–2552	T9/2015
https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/00103624.2015.1085552								

9	Effects of salt stress on plant growth characteristics and mineral content in diverse rice genotypes.	3	√	Soil Science and Plant Nutrition ISSN 0038-0768 (Print), 1747-0765 (Online)	ISI, Scopus, (IF 1,122 (2017), Q2)		Tập 63, số 3, trang 264-273	T6/2017
https://www.tandfonline.com/doi/epdf/10.1080/00380768.2017.1323672?needAccess=true								
10	Allocation of macronutrients in roots, sheaths, and leaves determines salt tolerance in rice	3	√	American Journal of Plant Sciences, ISSN 2158-2750 (Online), 2158-2742 (Print)			Số 9, trang 1051-1069	T4/2018
https://www.scirp.org/pdf/AJPS_2018041915564824.pdf								
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
11	Effects on NPK status, growth, dry matter and yield of rice (<i>Oryza Sativa</i>) by organic fertilizers applied in field condition	5		Agriculture (Switzerland), ISSN 2077-0472	ISI, Scopus, (IF 2,062 (2019), Q2)		Tập 9, số 109, trang 1-15	T5/2019
https://www.mdpi.com/2077-0472/9/5/109								
12	Proline and carbohydrate metabolism in rice varieties (<i>Oryza sativa</i> L.) under various drought and recovery conditions	4		Plant Physiology Reports, Formerly known as 'Indian Journal of Plant Physiology' ISSN 2662-253X	ISI, Scopus, (IF 0,72 (2019), Q3)		Tập 24, trang 376-387	T10/2019
https://link.springer.com/article/10.1007/s40502-019-00462-y								
13	Sampling method for identifying salt-tolerant traits from the mineral content of rice seedlings	2	√	The Journal of the Faculty of Agriculture Kyushu University/ISSN: 0023-6152	ISI (IF 0,327 (2020))		Tập 65, số 2, trang 243-248	T9/2020
https://catalog.lib.kyushu-u.ac.jp/opac_download_md/4103698/p243.pdf								
14	Effect of plant density and hand weeding on weed control and yield of the vegetable corn	3		Vietnam Journal of Agricultural Sciences/ISSN 2588-1299			Tập 3, số 4, trang 784-797	T12/2020
https://eng.vjas.vn/index.php/vjas/article/view/205/78								
15	Effects of baby corn density on the crop and weed performance under	4	√	Vietnam Journal of Agricultural Sciences/ISSN			Tập 4, số 2, trang 1007-	T8/2021

	different maize-soybean intercropping systems			2588-1299			1020	
	https://eng.vjas.vn/index.php/vjas/article/view/228/101							
16	Ảnh hưởng của làm cỏ và mật độ cấy đến cỏ dại và sinh trưởng, năng suất giống lúa Hương Thuận 8 canh tác theo hướng hữu cơ	3		Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam/ ISSN 1859-0004			Tập 21, số 1, trang 14-24	T2/2023
	https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/2023/02/tap-chi-so-1.3-1.pdf							
17	Ảnh hưởng của kết hợp phân bón gốc với phân bón lá đến sinh trưởng, phát triển và năng suất cây cà tím	3	✓	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam/ISSN 1859-0004			Tập 21, số 3, trang 279-288	T4/2023
	https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/2023/04/tap-chi-so-3.1.pdf							
18	Ảnh hưởng của thời vụ gieo đến sinh trưởng và năng suất của cây diêm mạch (<i>Chenopodium quinoa</i> Willd.) tại Hưng Yên	8		Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam/ ISSN 1859 - 1558			Số 8 (150), trang 104-110	T10/2023
	https://tapchi.vaas.vn/vi/tap-chi/anh-huong-cua-thoi-vu-gieo-den-sinh-truong-va-nang-suot-cua-cay-diem-mach-chenopodium							
19	Multi-component composting of agricultural by-products improves compost quality and effects on the growth and yield of cucumber	2	✓	Journal of Ecological Engineering/ ISSN 2299-8993 (online), ISSN 2081-139X (print, 2000-2012)	ISI, Scopus (IF 1,5 (2024), Q2)		Tập 25, số 6, trang 109-119	T5/2024
	https://www.jeeng.net/pdf-187036-109643?filename=Multi_Component.pdf							
20	Ảnh hưởng của phương pháp ủ phụ phẩm nông nghiệp đến chất lượng phân hữu cơ và ứng dụng trong trồng cây dưa chuột	2	✓	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam/ISSN 1859-0004			Tập 22, số 5, trang 564-572	T5/2024
	https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/2024/05/tap-chi-so-5.2.pdf							
21	Effects of nitrogen application doses on the growth and yield of jiaogulan under shading conditions in the Spring-Summer season	3	✓	Vietnam Journal of Agricultural Sciences/ISSN 2588-1299			Tập 7, số 2, trang 2110-2120	T6/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

https://eng.vjas.vn/index.php/vjas/article/view/482/205								
22	Integration of mineral fertilizer with organic fertilizer for improved tomato fruit yield and quality	4		Vietnam Journal of Agricultural Sciences/ISSN 2588-1299			Tập 7, số 2, trang 2099-2109	T6/2024
https://eng.vjas.vn/index.php/vjas/article/view/431/204								
23	Effect of compost prepared from agricultural by-products on soil properties and the growth and yield of <i>Chrysanthemum indicum</i> L. grown organically	2	√	Pakistan Journal of Agricultural Sciences ISSN (Print) 0552-9034, ISSN (Online) 2076-0906	ISI, Scopus (IF 0,856 (2024), Q3))		Tập 61, số 4, trang 965-972	T12/2024
https://www.pakjas.com.pk/TableOfContents (chọn Volume 61, Issue 4, sau đó chọn SEARCH)								
24	Basal application of composts prepared from agricultural by-products affected the growth, nutrient contents and yield of <i>Chrysanthemum indicum</i> L. grown organically	2	√	Journal of Ecological Engineering/ISSN 2299-8993 (online), ISSN 2081-139X (print, 2000-2012)	ISI, Scopus (IF 1,5 (2024), Q2)		Tập 26, số 2, trang 101-111	T1/2025
https://www.jeeng.net/pdf-196567-119712?filename=Basal%20application%20of.pdf								
25	Vermiwash prepared from different agricultural by-products enhanced the growth, yield and quality of maize grown under reduced chemical fertilizer use	10	√	Romanian Agricultural Research, ISSN 1222 - 4227 (print) ISSN 2067 - 5720 (online)	ISI, Scopus (IF 0,9 (2024), Q3)		Tập 42, trang 121-132	T1/2025
https://incda-fundulea.ro/rar/rar42fol.html (truy cập link, sau đó bấm chọn tên bài để nhận PDF file)								
26	Ảnh hưởng của tỷ lệ phối trộn và loại phân ủ sử dụng trong giá thể đến sinh trưởng và năng suất mồng tơi (<i>Basella alba</i> L.) tại Gia Lâm Hà Nội	2	√	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam/ISSN 1859-0004			Tập 23, số 2, trang 143-151	T2/2025
https://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/2025/02/Tap-chi-so-2.1.pdf								
27	Identification of QTLs by genome wide association study in rice for salt tolerance	2	√	Vietnam Journal of Agricultural Sciences/ISSN 2588-1299			Tập 8, số 1, trang 2343-2358	T3/2025
https://eng.vjas.vn/index.php/vjas/article/view/544/225								

28	Đánh giá đặc điểm nông sinh học và khả năng kết hợp của một số tổ hợp lai ngô trắng	2	✓	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam/ ISSN: 1859 - 1558			Số 3 (163), trang 16-21	T4/2025
http://tsdt.tapchivaas.vn/_Epaper/files/library/site-6/20250513/Bai%203_So%203%20(163)-2025.pdf								
B. Báo cáo khoa học đăng trên Hội nghị khoa học trong nước và quốc tế								
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **05 bài, thứ tự 13, 19, 23, 24, 25.**

- Việc tra cứu tạp chí được thực hiện theo các căn cứ sau:

- + Danh mục tạp chí ISI được tra cứu tại địa chỉ: <https://mjl.clarivate.com/>
- + Danh mục tạp chí Scopus được tra cứu tại địa chỉ: <https://www.scopus.com/>
- + Phân loại tạp chí Q_n được tra cứu tại địa chỉ: <https://www.scimagojr.com/>
- + Chỉ số IF được tra trên website của tạp chí, hoặc tại địa chỉ: <https://www.bioxbio.com/> hoặc <https://www.scijournal.org/>

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/ dự án/ đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (ngành Khoa học cây trồng)	Thư kí	Quyết định số 1151/QĐ-HVN ngày 15/3/2024	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quyết định số 236/QĐ-HVN ngày 14/1/2025	Tổ rà soát và cải tiến chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: **KHÔNG**

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thiều Thị Phong Thu